

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

##### **4.2. Phương pháp giá đánh giá:**

Cách xác định giá đánh giá theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá đánh giá:

Việc xác định giá đánh giá được thực hiện theo công thức sau đây:

$$G_{DG} = G \pm \Delta_G + \Delta_{UD}$$

Trong đó:

- G là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);
- $\Delta_{UD}$  là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- $\Delta_G$  là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng, bao gồm :
  - + Chi phí lãi vay (nếu có);
  - + Chất lượng dịch vụ;
  - + Đấu thầu bền vững (nếu có): *\_\_\_\_\_/Trường hợp áp dụng tiêu chí này, Chủ đầu tư, tổ chuyên gia cần lượng hóa thành tiền một đơn vị chênh lệch của thông số, chỉ số về môi trường, xã hội...so với mức yêu cầu tối thiểu. Trường hợp ưu tiên dịch vụ được chứng nhận nhãn sinh thái và tương đương thì cần quy định cụ thể];*
  - + Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
  - + Các yếu tố khác (nếu có).

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú: **Đánh giá  $\Delta_G$  được đánh giá chi tiết tại bảng Phụ lục đánh giá tài chính.**

## PHỤ LỤC ĐÁNH GIÁ TÀI CHÍNH

STT	Hạng mục	Yêu cầu	$\Delta_G$	Nội dung nhà thầu đề xuất (Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh nội dung nhà thầu đề xuất theo yêu cầu)	$\Delta_G$ tư vấn đánh giá
1	Số điều khoản mở rộng (có lợi cho tài sản được bảo hiểm) do nhà thầu đề xuất <b>Ghi chú:</b> Nhà thầu tham khảo các điều khoản tại điểm b, Khoản 4 thuộc Chương V của E – HSMT.	Trên 25 điều khoản mở rộng trở lên	Được trừ 0,5%		
		Dưới 25 điều khoản mở rộng	0%		
2	Quỹ dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm tính đến thời điểm 31/12/2024	Có giá trị < 1.162 tỷ đồng	0%		
		Có giá trị từ $\geq$ 1.162 tỷ đồng $\leq$ 3.000 tỷ đồng	Được trừ 0,2%		
		Có giá trị từ > 3.000 tỷ đồng $\leq$ 5.000 tỷ đồng	Được trừ 0,4%		
		Có giá trị từ > 5.000 tỷ đồng $\leq$ 7.000 tỷ đồng	Được trừ 0,6%		
		Có giá trị > 7.000 tỷ đồng	Được trừ 0,8%		

STT	Hạng mục	Yêu cầu	$\Delta_G$	Nội dung nhà thầu đề xuất (Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh nội dung nhà thầu đề xuất theo yêu cầu)	$\Delta_G$ tư vấn đánh giá
3	Mức giới hạn trách nhiệm điều khoản bổ sung do nhà thầu đề xuất (Nhà thầu có bảng kê mức giới hạn đề xuất cho mỗi điều khoản có mức giới hạn trách nhiệm) <i>Lưu ý: Bảng điều khoản bổ sung quy định tại điểm b, Khoản 4 thuộc Chương V của E – HSMT. Mức giới hạn nhà thầu đề xuất phải đáp ứng giá trị tối thiểu theo quy định tại Bảng các điều khoản bổ sung theo yêu cầu của E – HSMT.</i>	Nhà thầu có tổng mức giới hạn trách nhiệm cao nhất (được xét từ hạn mức quy định trong E - HSMT trở lên)	Được trừ 0,5%		
		Nhà thầu có tổng mức giới hạn trách nhiệm cao nhì (được xét từ hạn mức quy định trong E - HSMT trở lên).	Được trừ 0,3%		
		Nhà thầu có tổng mức giới hạn trách nhiệm thấp hơn 02 mức giới hạn trên (được xét từ hạn mức quy định trong E - HSMT trở lên)	0%		
4	Năng lực bồi thường	Cung cấp > 01 hồ sơ bồi thường có giá trị bồi thường từ 10 tỷ đồng trở lên đối với Hợp đồng bảo hiểm xây dựng công trình trong vòng 03 năm gần nhất	Được trừ 0,5%		
		Cung cấp $\leq$ 01 hồ sơ bồi thường có giá trị bồi thường từ 10 tỷ đồng trở xuống đối với Hợp đồng bảo hiểm xây dựng công	Được trừ 0,3%		

STT	Hạng mục	Yêu cầu	$\Delta_G$	Nội dung nhà thầu đề xuất (Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh nội dung nhà thầu đề xuất theo yêu cầu)	$\Delta_G$ tư vấn đánh giá
		trình trong vòng 03 năm gần nhất			
		Nhà thầu không cung cấp hồ sơ bồi thường	0%		
5	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng tại Khoản 1, Điều 20 của Nghị định 214/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.	Nhà thầu hoặc thành viên liên danh trong mọi trường hợp có thông tin về kết quả không đối chiếu tài liệu E – HSĐT	Bị cộng 0,2%		
		Nhà thầu hoặc thành viên liên danh trong mọi trường hợp có thông tin về kết quả không thương thảo hợp đồng (nếu có)	Bị cộng 0,3%		
		Nhà thầu hoặc thành viên liên danh trong mọi trường hợp có thông tin về kết quả không thực hiện hợp đồng	Bị cộng 0,5%		
		Nhà thầu không vi phạm quy định về kết quả thực hiện hợp đồng tại Khoản 1, Điều 20 của Nghị định 214/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ	0%		
<b>Tổng</b>					<b>Tổng <math>\Delta_G</math></b>

E-HSMT Gói thầu PTV – 01: Bảo hiểm xây dựng công trình gói thầu XL – 01.

---

**Ghi chú:** Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh nội dung nhà thầu đề xuất theo yêu cầu của E – HSMT.